



Hà nội, ngày 28 tháng 05 năm 2018

Số : 07 BC/HEC-BKS

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2018
NHIỆM KỲ LẦN THỨ III (2018-2023)**

Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội!
Kính thưa các quý vị đại biểu!
Kính thưa các quý vị cổ đông!

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam-CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 26/04/2008; được sửa đổi, bổ sung lần thứ ba ngày 28/04/2017.

Tôi xin thay mặt Ban kiểm soát trình bày báo cáo thẩm định các báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

Báo cáo gồm các nội dung:

Phần I: Tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2017

- I. Đặc điểm và hoạt động SXKD của Tổng công ty năm 2017
- II. Báo cáo tài chính riêng năm 2017
- III. Công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc
- IV. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Phần II: Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ II (2013-2018)

- I. Kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD nhiệm kỳ II (2013-2018)
- II. Hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2013 – 2018)
- III. Đề xuất và kiến nghị.
- IV. Phương hướng hoạt động Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2018-2023)

**PHẦN I: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT
KINH DOANH CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2017**

I. ĐẶC ĐIỂM VÀ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2017

1. Đặc điểm chung

- Năm 2017 tình hình việc làm mới vẫn hết sức khó khăn, các dự án mới có vốn đầu tư ít triển khai. Tổng Công ty đã thực hiện hàng loạt các công tác, giải pháp đón đầu từ những năm trước và trong năm để tiếp cận, tham gia đấu thầu các công trình được ghi vốn thuộc các dự án sử dụng vốn trung hạn giai đoạn 2016-2020 của Chính phủ. Cụ thể một số công trình: Hồ Đồng Mít, hệ thống thủy

Thạch Nham, Hồ Sông Luỹ, Hồ Sông Chò 1 , Hồ Nam Xuân, Tiêu vùng 3 Nông Cống, Hồ Ngòi Giành, Hồ Cánh Tạng...

- Thị trường việc làm ngày càng cạnh tranh quyết liệt. Để tìm kiếm, đầu thầu và trúng thầu các công trình có vốn đầu tư Tổng công ty phải huy động mọi nguồn lực, tập trung nhiều công sức trong thời gian rất dài, tiếp cận chủ đầu tư, tham gia đấu thầu và trúng thầu hầu hết các dự án đã theo đuổi.
- Năm 2017 là năm có thời gian thiếu vốn đầu tư kéo dài hơn nhiều so với các năm trước. Mặc dù đã có quyết định phân bổ vốn cho các công trình trong 6 tháng đầu năm. Tuy nhiên do Chính Phủ chưa có vốn nên 10 tháng đầu năm là giai đoạn rất khó khăn về tài chính, hầu như không thu được kinh phí từ chủ đầu tư, trong khi các hợp đồng mới vẫn phải triển khai, song song với việc thực hiện các hợp đồng cũ từ năm trước chuyển sang như: Công trình Tân Mỹ, Bản Lải, Ngàn Trươi, Kênh Ngàn trươi và một số công trình khác. Do vậy Tổng công ty rất khó khăn về nguồn vốn để phục vụ sản xuất.
- Trong tình hình khó khăn về việc làm, nguồn vốn đã nêu ở trên, để đảm bảo ổn định sản xuất, Ban lãnh đạo Tổng Công ty, các đơn vị và người lao động đã đoàn kết, thống nhất, phát huy tính năng động, chủ động, sáng tạo trong công tác quản lý, sản xuất vượt qua giai đoạn khó khăn nhất. Sản xuất liên tục được đẩy mạnh, thu nhập của người lao động cơ bản ổn định, nghĩa vụ với Nhà nước được thực hiện đầy đủ, một số chỉ tiêu cơ bản mà Đại hội đồng cổ đông năm 2017 đề ra đạt.
- Các giải pháp mà Tổng Công ty đã thực hiện: chủ động tiếp cận chủ đầu tư, tham gia đấu thầu; tập trung nghiệm thu, thanh toán ngay những công trình có vốn; tranh thủ sự ủng hộ của Bộ, ngành, các địa phương có mối quan hệ tốt để tìm kiếm, mở rộng thị trường việc làm; tập trung đầu tư đào tạo tại chỗ, qua công việc thực tế để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng khả năng cạnh tranh; tận dụng chiếm dụng các nguồn lực có thể được, huy động mọi nguồn lực cá nhân, vay vốn ngân hàng để có vốn cho sản xuất, đảm bảo tiền lương cho người lao động và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.
- Một số khó khăn: Lực lượng lao động Tổng công ty tiếp tục giảm, do nghỉ chế độ, chấm dứt hợp đồng. Đây là những người lao động có năng lực chuyên môn, có kinh nghiệm. Vì vậy Tổng công ty thiếu hụt lao động có chất lượng cao để đảm đương các công tác chủ nhiệm, phó chủ nhiệm dự án, chuyên ngành. Số lao động hiện có đa phần trẻ tuổi đời, tuổi nghề, kinh nghiệm ít, chỉ đảm đương được các công việc đơn giản. Đây là một khó khăn, thách thức với sự phát triển của Tổng Công ty trong việc giữ vững uy tín và vị thế đầu ngành.

2. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017

Trước những khó khăn, thách thức và thuận lợi đã nêu ở trên, ngay từ đầu năm Tổng công ty đã chỉ đạo các đơn vị tập trung có trọng điểm triển khai các công trình đã có hoặc sẽ có vốn đầu tư, đồng thời khẩn trương tiến hành rà soát, hoàn thiện hồ sơ các công trình đã thực hiện từ năm trước chuyển sang theo yêu cầu của các chủ đầu tư, bảo đảm tiến độ, chất lượng làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán dứt điểm.

Ban lãnh đạo Tổng công ty sát sao chỉ đạo phòng kinh doanh phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan tập trung thực hiện tốt công tác chuẩn bị hồ sơ dự thầu và tham gia đấu thầu các công trình có vốn, đồng thời đẩy mạnh công tác nghiệm thu đối với những công trình đã có vốn hoặc sắp có vốn.

Để giải quyết khó khăn về vốn, Tổng công ty đã huy động mọi nguồn lực vay ngân hàng, vay cá nhân, tạm thời chiếm dụng một số khoản phải trả, ưu tiên kinh phí cho các đơn vị trực tiếp sản xuất.

Về nhân lực: Tăng cường công tác đào tạo tại chỗ nhân lực hiện có, nâng cao chất lượng lao động; ký hợp đồng với các chuyên gia v.v...

Nhờ có các giải pháp đồng bộ ở trên, tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm bảo đảm, sản xuất không bị gián đoạn, thu nhập người lao động đạt khá. Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị Tổng Công ty. Kết quả cụ thể như sau:

- Lập hồ sơ tham gia đấu thầu và trúng thầu cả 10 công trình với giá trị trúng thầu là: 83,966 tỷ đồng.

- Tổng công ty ký kết 52 hợp đồng với các Chủ đầu tư và các B chính với tổng kinh phí là: 126,636 tỷ đồng; Ký kết với các nhà thầu phụ là 22 hợp đồng với tổng giá trị là 16,158 tỷ đồng.

Ngoài ra, Tổng công ty đã ủy quyền cho Giám đốc các chi nhánh ký kết 51 hợp đồng với các Chủ đầu tư và các B chính với tổng kinh phí là 39,375 tỷ đồng và 15 hợp đồng với các nhà thầu phụ, các đối tác trong liên doanh với tổng giá trị là 10,108 tỷ đồng.

Các đối tác ký HĐKT với Tổng công ty có tư cách pháp nhân đầy đủ theo quy định của pháp luật.

- Sản lượng đạt 96,89% (135,650/140 tỷ đồng); Doanh thu đạt 100,98% (111,074/110 tỷ đồng); Lợi nhuận sau thuế đạt 95,85% (6,422/6,700 tỷ đồng) so với kế hoạch đề ra năm 2017.

Qua đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh cho thấy: Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn về công việc cũng như tài chính, nhưng dưới sự lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt, sát sao của HĐQT, Ban tổng giám đốc cùng với sự nỗ lực, đồng lòng của toàn thể người lao động, Tổng công ty đã vượt qua giai đoạn khó khăn, tiếp tục duy trì ổn định sản xuất, bảo toàn vốn và kinh doanh có lãi cũng như gần đạt hoặc đạt các chỉ tiêu chính đã đề ra.

Tuy nhiên, việc sản xuất kinh doanh của TCT trong năm 2018 cũng như những năm sau còn nhiều khó khăn vì sản phẩm của TCT thuộc diện hàng hoá đặc biệt: chỉ bán được cho một chủ thể đã ký Hợp đồng kinh tế, doanh thu lại chủ yếu phụ thuộc sự phân bổ ngân sách cho lĩnh vực thủy lợi của Trung ương và địa phương dẫn đến không chủ động được về nguồn thu.

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG NĂM 2017

- Căn cứ các báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty mà Ban kiểm soát nhận được. Sau khi xem xét các tài liệu liên quan đến công tác tài chính kế toán và kiểm tra báo cáo tài chính riêng của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC số 855/2017/BC.KTTC-AASC.KT2 ngày

24/03/2018, Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến kiểm toán ngoại trừ, Báo cáo của HĐQT, Ban tổng giám đốc Tổng công ty và có ý kiến nhận xét như sau:

- Báo cáo tài chính thể hiện sự rõ ràng, phản ánh trung thực tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Tổng Công ty.

- Các chuẩn mực kế toán, cũng như các chế độ kế toán được tuân thủ.

- Tình hình tài chính an toàn và được cải thiện thông qua các chỉ tiêu về cơ cấu vốn và khả năng thanh toán.

- Về sử dụng và bảo toàn nguồn (VLD), vốn tái đầu tư: Tổng Công ty đã đưa vào sử dụng đúng mục đích kinh doanh và bảo toàn được vốn.

- Các chế độ thu nộp thuế đảm bảo kê khai hàng tháng và ít tồn đọng.

• Doanh thu : **111.074.339.454 đ**

Trong đó :

- Doanh thu từ khảo sát thiết kế : 105.842.884.579 đ

- Doanh thu hoạt động tài chính : 984.034.138 đ

- Thu nhập khác : 4.247.420.737 đ

• Tổng chi phí xác định lợi nhuận: **102.986.913.912 đ**

• Lợi nhuận sau thuế **6.422.296.497 đ**

Đánh giá kết quả từ lợi nhuận cho thấy: Chi phí từ khâu sản xuất đến tiêu thụ được quản lý tốt; Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động, các quy chế và quy định của Tổng công ty, chính sách đối với người lao động được đảm bảo; Chi trả cổ tức đạt kế hoạch như ĐHCĐ năm 2017 đề ra.

• Phương án phân chia lợi nhuận năm 2017.

Tổng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp kỳ kế toán từ 01/01/2017 đến 31/12/2017 là: **6.422.296.497** đồng. Dự kiến phân phối lợi nhuận như sau :

+ Trả cổ tức cho các cổ đông dự kiến 7,5% năm: **3.300.000.000 đ**

Trong đó:

Trả Nhà nước: 1.617.000.000đ

Các cổ đông khác: 1.683.000.000đ

+ Lập quỹ phát triển sản xuất 10% **642.000.000 đ**

+ Lập quỹ khen thưởng phúc lợi : **2.480.296.497**

Trong đó :

Quỹ khen thưởng phúc lợi TCT : 1.964.824.061 đ

Quỹ khen thưởng phúc lợi các CN: 515.472.436 đ

Ban kiểm soát thống nhất với phương án dự kiến phân bổ lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2017 là 7,5%/năm của Hội đồng quản trị Tổng Công ty trình ĐHCĐ.

III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN TGD.

Trong năm 2017, nhân sự HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty không có sự thay đổi. HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện quản lý và điều hành Tổng công ty đạt kết quả, thể hiện trên các mặt công tác sau:

- HĐQT đã hoạt động theo đúng Điều lệ của Tổng công ty. Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của đa số thành viên HĐQT. HĐQT đã thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban TGD và điều hành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. HĐQT có mối quan hệ chặt chẽ với Ban Kiểm soát và cung cấp đầy đủ tài liệu các cuộc họp của HĐQT.

- HĐQT, Ban TGD đã kịp thời nắm bắt những vấn đề trọng yếu trong công tác quản lý và sản xuất và tập trung giải quyết những vấn đề kỹ thuật, tiến độ sản xuất. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu đều đạt, gần đạt so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Công tác Tài chính kế toán của Tổng công ty đã thực hiện đầy đủ theo quy định và đã hoàn thành kiểm toán năm 2017 đúng kỳ hạn.

- Các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty. Trong năm HĐQT đã hoàn thành công tác đăng ký công ty đại chúng theo Luật chứng khoán; đăng ký lưu ký đối với cổ phiếu của Tổng Công ty tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là HEJ. Đã xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty, bổ sung, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và một số quy chế quan trọng trong việc quản lý, điều hành như: quy định về nâng ngạch lương, xây dựng thang bảng lương cho người lao động của Tổng công ty.

Việc chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 đã được thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

Chi phí phục vụ cho hoạt động của HĐQT (368.143.000 đồng) và Ban kiểm soát (92.100.000 đồng) chỉ chiếm 0,4% so với tổng doanh thu và thấp hơn nhiều so với Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã duyệt 1% doanh thu.

Tuy nhiên Tổng công ty cần tiếp tục rà soát, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với đặc thù ngành nghề sản xuất và thực tế kinh doanh, tạo điều kiện hợp lý hoá sản xuất, tăng năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh, khắc phục những tồn tại trong báo cáo HĐQT đã nêu.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ TÌNH HÌNH ĐƠN THU KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Nhân sự ban kiểm soát trong năm không có sự biến động, gồm 03 thành viên, trong đó 01 trưởng ban và 02 uỷ viên.
- Hoạt động của Ban kiểm soát: Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, Ban kiểm soát với chức năng nhiệm vụ của mình đã thường xuyên phối hợp với HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Cụ thể các công tác sau:
 - + Giám sát việc chấp hành điều lệ Tổng công ty, các nội quy, quy chế nội bộ.

- + Giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2017, việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT đối với Ban điều hành.
- + Giám sát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư, sản xuất nhằm bảo đảm sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả, an toàn về tài chính, bảo toàn nguồn vốn kinh doanh
- + Hoàn thành kiểm tra báo cáo tài chính năm 2016, trình đại hội đồng cổ đông năm 2017 đúng kỳ hạn.
- + Tham gia, góp ý trong các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành.
- + Phân công các thành viên chuẩn bị các công tác, tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên nhiệm kỳ 2018-2023.
- Thù lao ban kiểm soát năm 2017: 92.100.000 đồng.

Đánh giá chung: Năm 2017, đã tham gia và phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành, không gây gián đoạn, cản trở các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ của mình theo quy định.

2. Tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong năm Ban kiểm soát không nhận được đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo nào của cổ đông cũng như của công dân.

PHẦN II: BÁO CÁO TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2013 ÷ 2018

Nhiệm kỳ (2013 ÷ 2018) của Hội đồng quản trị Tổng công ty tư vấn xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP (gọi tắt là Tổng Công ty) diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế xã hội có nhiều biến động. Vào những năm 2013 ÷ 2015, kinh tế đất nước vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, đầu tư công chưa được phục hồi, nhiều dự án đầu tư xây dựng công trình thủy lợi bị tạm ngừng, không bố trí được vốn nên việc trình duyệt, hoàn thiện hồ sơ kéo dài, ảnh hưởng lớn đến việc sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Giai đoạn từ 2016 ÷ 2018 là những năm bản lề cho việc thực hiện kế hoạch trung hạn 2016 ÷ 2020 của Chính phủ. Việc phê chuẩn của Quốc hội về danh mục các công trình đầu tư trung hạn chậm hơn so với dự kiến của Chính phủ, nên giai đoạn này Tổng công ty tập trung chủ yếu trong công tác chuẩn bị đón đầu, tiếp cận các dự án lớn. Kinh phí tư vấn từ các dự án mới rất nhỏ nên ảnh hưởng lớn đến nguồn tài chính của Tổng công ty. Để có vốn lưu động, đảm bảo việc sản xuất kinh doanh, Tổng công ty vẫn phải tiếp tục huy động từ các nguồn: vay ngân hàng, vay của người lao động và các cá nhân khác nhiều hơn so với các năm trước nhằm duy trì các hoạt động của Tổng công ty.

Nhiệm kỳ qua, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và toàn thể người lao động Tổng Công ty đã đoàn kết nhất trí, chủ động tìm kiếm thị trường trong và ngoài nước, thực hiện liên doanh, liên kết với các đối tác để tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh, ổn định sản xuất, đảm bảo ổn định thu nhập cho người lao động.

I. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD NHIỆM KỲ II (2013-2018)

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu:

Đơn vị : 10⁶ VNĐ

Năm	Doanh thu	Chi phí	Nộp NS. (thuế TNDN)	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Vốn điều lệ	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ (%)	Tỷ lệ trả cổ tức (%)
2013	143,598	133,679	2,819	9,920	7,101	44.000	16,14	8%
2014	121,798	114,352	1,442	7,446	6,004	44.000	13,65	6%
2015	134,823	127,685	1,760	7,139	5,379	44.000	12,23	6,5%
2016	146,493	138,153	1,651	8,339	6,688	44.000	15,20	7,5%
2017	111,074	102,987	1,665	8,087	6,422	44.000	14,60	7,5%

Kết quả trên cho thấy, trong nhiệm kỳ 5 năm lần thứ II, Tổng Công ty đã bảo toàn được vốn điều lệ, sản xuất kinh doanh hàng năm đều có lãi. Doanh thu, chi phí có thay đổi theo từng năm nên kết quả kinh doanh và mức trả cổ tức cho các cổ đông cũng thay đổi, năm ít nhất là 6%/năm, năm nhiều nhất là 8%/năm. Trong hoàn cảnh khó khăn khi Nhà nước cắt giảm đầu tư công HDQT và Ban điều hành đã năng động tìm kiếm việc làm cho người lao động, đảm bảo được doanh thu và mức chi trả cổ tức hàng năm cho các cổ đông như trong Nghị quyết của các Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

2. Kết quả giám sát đối với HDQT và Ban điều hành Tổng công ty

- Ban kiểm soát nhận thấy HDQT và Ban điều hành Tổng công ty đã tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.
- Trong quá trình chỉ đạo điều hành và quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh, HDQT, Ban điều hành luôn bám sát, bảo đảm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm và nhiệm kỳ, kịp thời đề ra các phương hướng, biện pháp thực hiện, từng bước kiện toàn sắp xếp cơ cấu tổ chức phù hợp với tình hình mới theo hướng tinh, gọn, hiệu quả; xây dựng mới, ban hành, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định nội bộ; tận dụng thời cơ, phát huy nội lực để đẩy mạnh sản xuất, đạt nhiều thành quả trong giai đoạn khó khăn vừa qua với một số kết quả nêu ở trên.
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm đều đạt hoặc gần đạt so với kế hoạch đề ra. Hàng năm kinh doanh đều có lãi và chi trả cổ tức, các nghĩa vụ với Nhà nước được thực hiện nghiêm túc, chế độ, chính sách cho người lao động bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật. Sử dụng vốn tái đầu tư đúng mục đích, bảo toàn vốn kinh doanh.
- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã hợp tác chặt chẽ với Ban Kiểm soát theo đúng chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ được quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo nhiệm kỳ của HĐQT trình bày trước Đại hội đồng cổ đông.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2013 ÷ 2018

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2013÷2018 đã bầu ra Ban kiểm soát gồm 03 thành viên; Năm 2016 đã có sự thay đổi nhân sự của Ban kiểm soát trong Đại hội cổ đông thường niên 2016, bầu bổ sung thêm 02 thành viên mới (01 trưởng ban kiểm soát và 01 thành viên) thay thế 02 thành viên cũ xin từ nhiệm.

Quá trình hoạt động trong nhiệm kỳ 2013 ÷ 2018 Ban Kiểm soát đã định kỳ họp và làm việc tại thời điểm có các báo cáo 6 tháng, 9 tháng của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Tổng Công ty để kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Tổng Công ty cũng như các quy định pháp luật hiện hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác trong tổng Công ty đồng thời xem xét, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý điều hành của Tổng Công ty.

Trong các năm, Ban kiểm soát cử thành viên tham gia các cuộc kiểm tra nội bộ của Tổng Công ty về sản xuất kinh doanh, thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước, công tác quản lý điều hành của Tổng Công ty và các đơn vị trực thuộc trong Tổng Công ty.

Ban Kiểm soát đã tham gia nhiều ý kiến thiết thực với Hội đồng quản trị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và hoàn thiện cơ chế quản lý, điều hành Tổng Công ty.

Trước các phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Ban kiểm soát làm việc với các phòng: Kinh doanh, Tài chính Kế toán của Tổng Công ty để thẩm định các số liệu trong các báo cáo của Hội đồng Quản trị.

Trong quá trình làm việc, Ban Kiểm soát đã chủ động trao đổi cụ thể với Hội đồng quản trị để thực hiện kế hoạch kiểm tra, kiểm soát theo thẩm quyền nhưng không làm ảnh hưởng đến việc sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các đơn vị trực thuộc.

Thù lao, chi phí cho hoạt động, HĐQT, Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ:

Đơn vị : 10⁶ VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2015	Năm 2017	Tổng cộng
HĐQT	257,4	125,8	263,655	260,9	368,143	1,275,898
BKS	81,182	36,39	72,233	72,808	92,1	354,713
Tổng cộng	338,582	162,19	335,888	333,708	460,243	1,630,611

Trong nhiệm kỳ hoạt động Ban kiểm soát không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo nào của cổ đông cũng như của công dân.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.

Trong thời gian tới, với tình hình việc làm cạnh tranh quyết liệt, các công trình có vốn đầu tư lớn không còn nhiều, nhằm phát huy uy tín và thương hiệu hơn 60 năm hoạt động, để tiếp tục ổn định và phát triển, đề nghị HĐQT, Ban điều hành tiếp tục đẩy mạnh các

giải pháp, khắc phục những hạn chế, tồn tại báo cáo nhiệm kỳ 2013 ÷ 2018 của HĐQT đã nêu, cụ thể:

- Tăng cường tranh thủ sự ủng hộ của Bộ, ngành các địa phương, tích cực mở rộng quan hệ, tìm kiếm việc làm, tăng cường liên doanh, liên kết mở rộng thị trường, chú trọng đẩy mạnh hiệu quả công tác đấu thầu nhằm tạo nguồn công việc lâu dài, ổn định và phát triển bền vững.
- Tiếp tục nghiên cứu cơ cấu tổ chức phù hợp với tình hình thực tại để hoạt động có hiệu quả hơn. Chú trọng các giải pháp đồng bộ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu thị trường.
- Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ hệ thống quy chế điều hành các lĩnh vực công tác của Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc; kiện toàn hệ thống giám định chất lượng; giải quyết mối quan hệ giữa khảo sát và thiết kế v.v... để nâng cao chất lượng sản phẩm, uy tín và vị thế của Tổng công ty
- Cân đối, bố trí nguồn vốn hợp lý, tăng cường đầu tư cho công tác khoa học công nghệ, đầu tư máy móc, trang thiết bị hiện đại để nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý, đẩy mạnh tiết kiệm, chống lãng phí nhằm giảm thiểu chi phí để có lợi nhuận cao hơn, đảm bảo lợi tức cho cổ đông cũng như ổn định thu nhập của người lao động.
- Có biện pháp tăng cường đối chiếu, thu hồi các khoản công nợ phải thu và có kế hoạch cân đối tài chính thanh toán các khoản công nợ phải trả đối với các đơn vị và cá nhân có liên quan, đảm bảo vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

PHẦN II: DỰ THẢO PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NHIỆM KỲ 2018-2023

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lệ, hợp lý trong quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm của Tổng công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
- Trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Tổng công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2, điều 114 Luật doanh nghiệp sửa đổi năm 2014.
- Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, bảo đảm không gây

cản trở hoạt động bình thường của HĐQT hoặc làm gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Tổng công ty.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Tổng Công ty.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2017 và tổng kết nhiệm kỳ 2013-2018; Dự thảo phương hướng nhiệm vụ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023, xin trình bày trước Đại hội đồng cổ đông.

Được sự tín nhiệm của cổ đông, tập thể Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ qua đã có nhiều cố gắng để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trước khi mãn nhiệm chúng tôi xin gửi lời cảm ơn đến tập thể lãnh đạo và người lao động trong Tổng Công ty cùng các quý vị cổ đông đã tạo điều kiện và giúp đỡ Ban Kiểm soát chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- HĐQT, Ban TGD
- Thành viên BKS.
- Lưu BKS, VP TCty.

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Bùi Thị Lê